

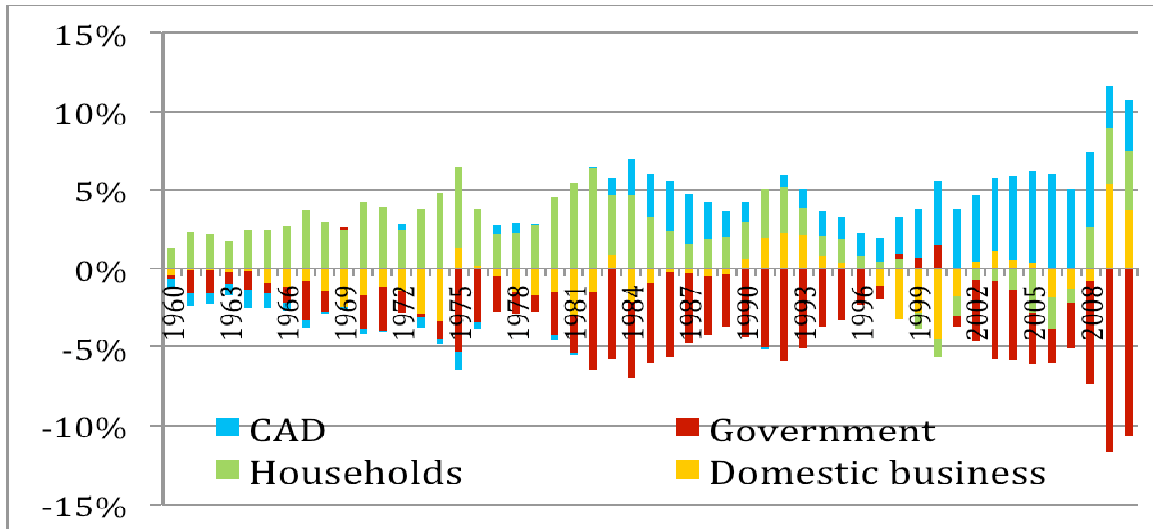
ĐI TÌM GIẢI PHÁP CHO KINH TẾ VĨ MÔ VIỆT NAM

*Tóm lược từ băng ghi âm phát biểu của Mr Jonathan Pincus
tại LBC- TPHCM ngày 12-10-2011*

Cuộc Đại khủng hoảng của những năm 1930 bắt đầu vào năm 1929 và kéo dài đến tận đầu thập niên 40 thế kỷ trước. Nguyên nhân, theo nhiều chuyên gia kinh tế thế giới (Barry Eichengreen, Milton Friedman...) là các chính sách tài chính của Cục dự trữ Liên bang Mỹ, sự thất bại của hệ thống ngân hàng trong việc kiểm soát nguồn tiền.

Tình hình kinh tế thế giới hiện nay có nhiều điểm tương đồng với những năm 1930s khi cuộc Đại khủng hoảng xảy ra. Tình trạng của Hy Lạp hiện nay là hồi chuông cảnh báo. Với tỉ lệ nợ công lên đến hơn 150% của GDP, câu hỏi đặt ra không phải liệu Hy Lạp có sụp đổ hay không mà là họ sẽ sụp đổ như thế nào. Rõ ràng Hy Lạp không còn khả năng trả nợ - cộng đồng Châu Âu phải đưa ra gói hỗ trợ hàng trăm tỉ euro để giúp nước này thoát khỏi tình trạng hiện tại. Chủ nợ lớn của Hy Lạp là Đức và Pháp. Vấn đề là các nước không tập hợp lại để tìm ra cách giải quyết. Tổng thống Sarkozy của Pháp và bà Merkel của Đức mỗi tuần lại đưa ra một câu trả lời mới, nhưng lại không phải là thứ mà mọi người muốn nghe. Họ đang cố gắng bảo vệ hệ thống ngân hàng của nước mình.

Tình hình của Mỹ cũng tồi tệ không kém với quá nhiều nợ. Điều quan trọng phải nhìn nhận là tại Mỹ chẳng có sự hồi phục nào vì không tạo ra việc làm, từ đó không có nhu cầu và vì thế cũng không có cả sự phát triển. Tỉ lệ thất nghiệp ở Mỹ vẫn đang rất cao, ở mức 9%.



Nhìn vào biểu đồ, vấn đề của Mỹ có thể nói bắt đầu từ phía các hộ gia đình. Các đường màu xanh dương là thâm hụt thương mại. Đường đỏ là thâm hụt tài chính – những khoản chính phủ Mỹ vay mượn vượt quá thu nhập từ thuế. Đường vàng chỉ chi tiêu của các DN và thường họ luôn đi vay mượn. Các đường xanh lá chỉ chi tiêu của các hộ gia đình – và chúng ta có thể thấy hầu hết thời gian sau năm 1960, người dân Mỹ đều tiết kiệm rất nhiều. Quy luật sẽ là: Người dân tiết kiệm tiền, bỏ vào ngân hàng → Ngân hàng cho DN vay, đầu tư. Chính phủ thì càng lúc càng thâm hụt, tính theo các khoản lỗ thương mại.

Thế nhưng, khi nhìn vào thời gian từ sau năm 2000, người dân Mỹ không còn tiết kiệm nhiều: họ đi vay mượn rất nhiều tiền để mua những căn nhà mà khả năng của họ khó lòng chi trả. Doanh nghiệp thì vẫn vay mượn. Chính phủ thì vẫn thâm hụt ngày càng nhiều. Kết quả tất yếu là khi người dân đã lún quá sâu vào nợ - họ phải tiết kiệm triệt để nhằm trả nợ, sẽ chẳng có nhu cầu tiêu dùng nội địa nào. DN cũng sẽ chấm dứt đầu tư vì làm gì có ai mua? Thế thì nền kinh tế Mỹ còn lại gì khi nhà nhà người người tiết kiệm? Nợ chính phủ! Mỹ may mắn vì họ vay chính đồng Dollar, và họ có thể kiểm soát giá trị của đồng tiền đó. Như câu nói rất nổi tiếng của John Connally, Bộ trưởng Tài chính thời TT Nixon: “Đồng Dollar là tiền tệ (lợi thế) của chúng tôi và là vấn đề của mọi người!”

Vấn đề đây không phải một cuộc suy thoái bình thường mà là “Suy thoái dựa trên cân đối tài chính” – gây ra bởi nhu cầu của người dân và DN

trong việc ổn định và “sửa chữa” tình hình nợ nần. Đáng buồn thay, rất giống các “đồng liêu” ở Châu Âu và bậc tiền bối những năm 1930, giới chính khách Mỹ chẳng chịu tìm giải pháp mà chỉ chăm chăm lo đổ lỗi cho nhau. Và khi họ tuyên bố: chúng ta phải cắt giảm các khoản thâm hụt này cấp tốc; thì một tương lai không mấy tươi sáng đang ở trước mặt vì người dân tiết kiệm, doanh nghiệp tiết kiệm, mà cả chính phủ cũng tiết kiệm thì nền kinh tế sẽ suy sụp.

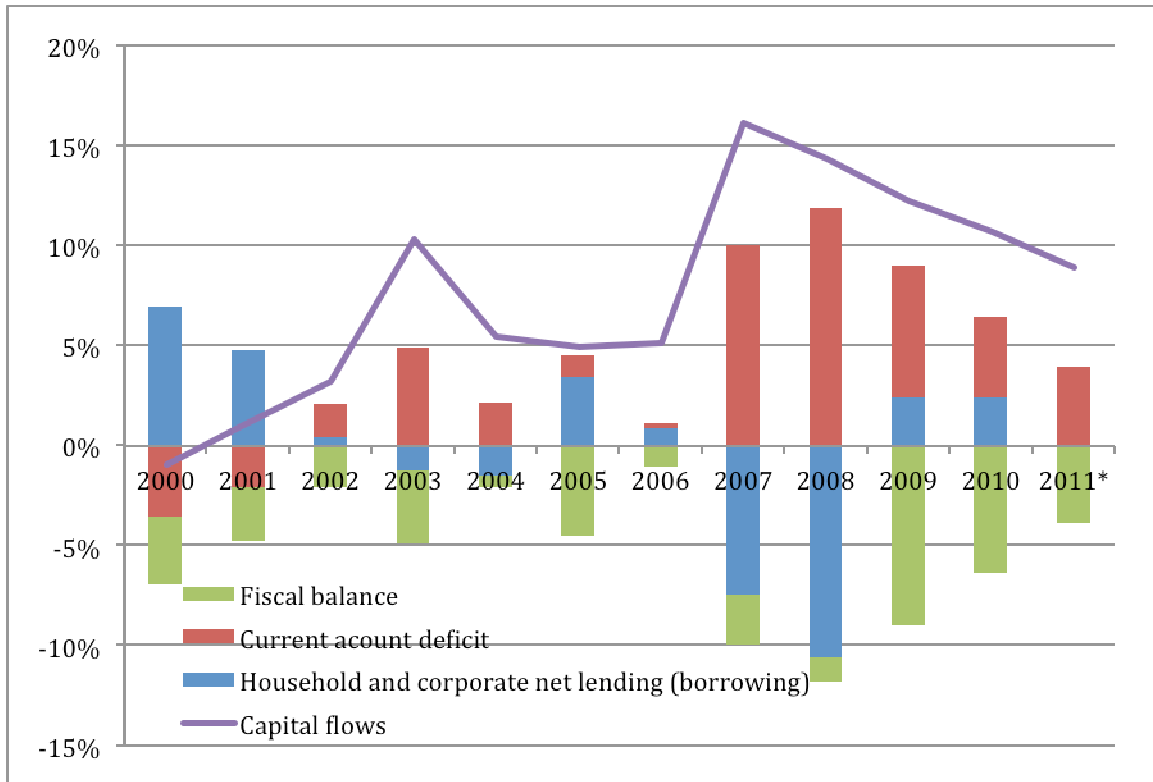
Tình thế hiện tại là: Nợ tràn lan ở Châu Âu, giải chấp ở Mỹ, các chính trị gia cư xử quá tồi và chẳng có giải pháp nào!

TÌNH HÌNH VIỆT NAM:

Thế thì, trong tình cảnh đó, Việt Nam phải đương đầu với những khó khăn gì? Chúng ta phải thừa nhận là những chính sách từ 2-3 năm trước không đem lại cho VN nhiều lựa chọn.

Đề đối mặt với khủng hoảng năm 2009, chính phủ phải tung ra gói kích thích tài chính tiền tệ khổng lồ. Chúng ta sẽ gặp phải cuộc suy thoái toàn cầu sắp diễn ra nhưng chẳng thể cung cấp thêm hỗ trợ. Và điều đó rất rõ ràng khi so sánh tình hình VN với các nước khu vực.

- Lạm phát của VN cao hơn rất nhiều so với các nước láng giềng.
- VN hầu như không có dự trữ ngoại tệ. Nếu tính toán dự trữ ngoại tệ dưới dạng xuất khẩu thì trong khi các nước ở khu vực đang tăng thì VN lại giảm con số đó.
- Đồng tiền VN cũng đang giảm giá trị so với Dollar Mỹ trong khi tiền tệ các nước khác lại mạnh lên.
- VN cũng đang bội chi ngân sách cao hơn nhiều.

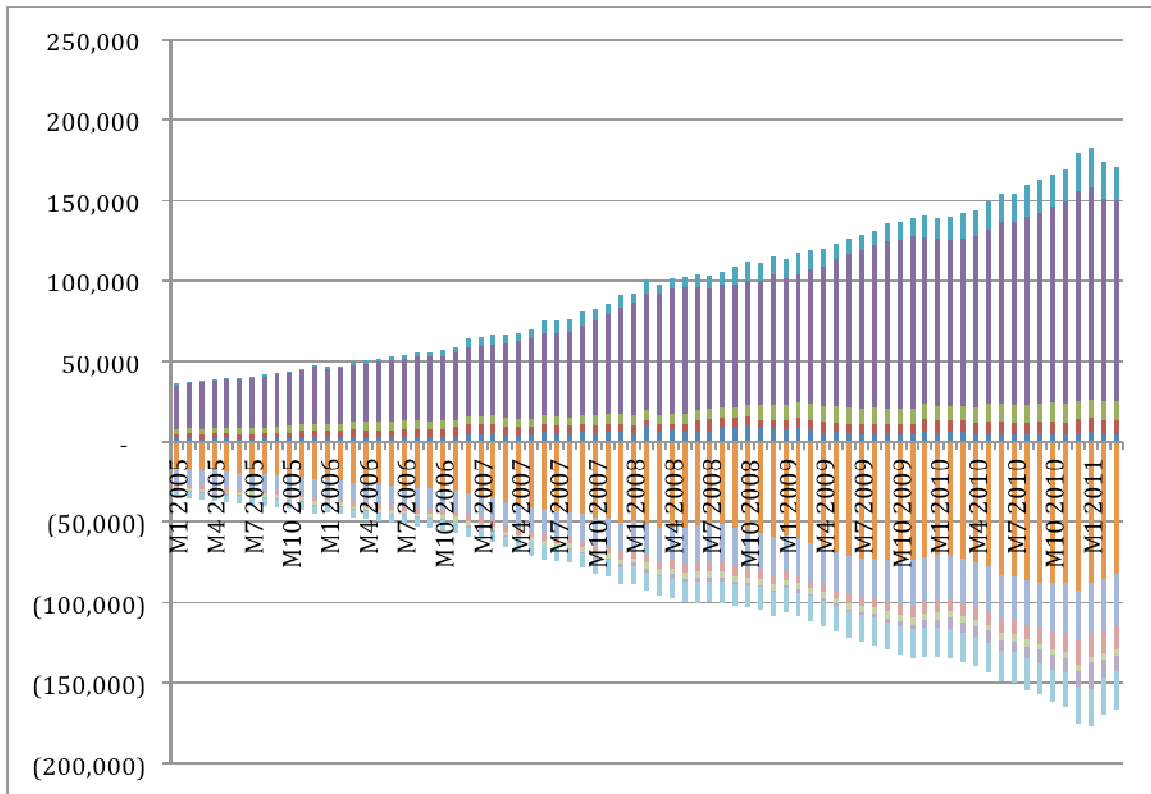


Với VN, chúng ta không đủ dữ liệu vì thế phải gộp chung chi tiêu của người dân và doanh nghiệp (vay và cho vay) thành các cột xanh dương. Các cột màu xanh lá là thâm hụt tài chính. Các cột màu đỏ là thâm hụt tài khoản vãng lai (thâm hụt thương mại) và đường biểu diễn màu tím là dòng tiền.

VN đã có những lúc phát triển bùng nổ. Chúng ta có thể thấy rõ ràng vào năm 2007-2008 khi dòng tiền ào ạt chảy vào thị trường. Các nhà đầu tư chờ đợi ngân hàng địa phương, và rồi cho vay dưới dạng tín dụng, và ai ai cũng mua nhà cửa, mọi thứ. Giá tăng là điều hiển nhiên. Và khi nhìn vào diễn biến chi tiêu của Người dân và DN, ta thấy sự bấp bênh khủng khiếp. Họ đã lâm vào nợ sâu trong hai năm 2007-2009. Rồi chính phủ đưa gói hỗ trợ vào để đạt chỉ tiêu tăng trưởng. Từ đó chúng ta có thể thấy nợ được trả dần dần, nhưng chỉ ở phân khúc người dân thôi chứ không phải DN. Tính theo thời gian trung bình từng quý, tăng trưởng tín dụng hơn 75% cho thấy mọi người đều nợ nần rất nhiều.

Đã có nhiều giải pháp khó có thể giải thích về mặt chính sách. Đầu năm 2010, khi gói kích thích dần hết, nhiều người trong chúng ta đã lạc quan mà

nói rằng chính phủ sẽ làm những điều đúng đắn để tránh lạm phát. Sự thật thì không.



Kết quả ta có thể thấy được khi nhìn vào biểu đồ cân đối tài chính của các ngân hàng Việt Nam; và đây là lý do vì sao không thể có thêm gói hỗ trợ nào.

Phần màu tím là các khoản cho vay với giá trị hàng nghìn tỉ. Tổng giá trị tài sản của các ngân hàng tăng gấp 03 lần trong 05 năm; tốc độ này là quá nhanh, phản ánh chính xác tình trạng nợ ngập đầu của khu vực doanh nghiệp ở VN và việc phát triển quá mức của NH. Và khi nhìn vào tổng cho vay của ngân hàng, họ không đủ lực để hỗ trợ nhiều khoản vay đến như thế. Thật sự thì họ vẫn phải dựa rất nhiều vào ngân hàng trung ương. Đây là minh chứng rõ ràng cho thấy một vài ngân hàng thương mại quốc doanh cần phải được tái cấu trúc và có một số ngân hàng cổ phần đã có thể bị coi là vỡ nợ về mặt kỹ thuật.

Sự tăng vọt của nợ công do thâm hụt tài chính cũng là vấn đề đáng quan tâm. May mắn là tình trạng VN chưa tệ như Hy Lạp. VN có tỉ lệ nợ

công trên GDP tương đối thấp. Nhưng vấn đề lớn ở đây là khu vực ngân hàng: Nếu nhà nước phải trả nợ cho ngân hàng, VN sẽ trở thành Hy Lạp thứ hai. Đó là các khoản nợ tiềm tàng, những khoản chính phủ chưa phải rút ví nhưng trong tương lai rất có khả năng phải thanh toán. Vấn đề lớn nhất là khi thế giới lâm vào cuộc khủng hoảng khác thì Việt Nam lại không thể đưa ra gói hỗ trợ nữa vì các ngân hàng đã quá kém và chính phủ đã biến động thái quá.

Vì thế các giải pháp của năm 2009-2010 đã không còn được áp dụng nữa. Chúng ta cần phải tái cấu trúc nền kinh tế dựa trên hiệu quả và cố gắng tăng trưởng với càng ít tài nguyên hao tổn càng tốt.